

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức:

* Phần Địa lí:

- Khí hậu Việt Nam.
- Thủy văn Việt Nam.
- Vai trò của tài nguyên khí hậu và nước đối với sự phát triển kinh tế xã hội.
- Vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu.

* Phần Lịch sử

Lịch sử Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII

- Phong trào Tây Sơn
- Tình hình kinh tế, văn hóa, tôn giáo

Lịch sử thế giới

- Sự hình thành của chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu – Mĩ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX
- Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học
- Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917
- Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII-XIX

2. Năng lực:

* Năng lực chuyên biệt:

- Địa lí:

+ Nhận thức sử dụng và khai thác bản đồ, sử dụng số liệu thống kê, khai thác và sử dụng hình vẽ, tranh ảnh.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

- Lịch sử:

+ Tái hiện trình bày lại các sự kiện và quá trình lịch sử, giải thích nguyên nhân, ý nghĩa của các sự kiện lịch sử.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử vào thực tiễn cuộc sống.

* Năng lực chung: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất:

- Tích cực, chủ động, tự giác và trung thực trong học tập và hoàn thành bài kiểm tra.

II. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ (đính kèm trang sau)

III. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA (đính kèm trang sau)

IV. ĐỀ KIỂM TRA (đính kèm trang sau)

V. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM (đính kèm trang sau)

GV ra đề

Tổ/nhóm chuyên môn

BGH duyệt

Nguyễn Thị Thu Huyền

Vũ Thu Hương

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM
Năm học: 2023 – 2024
Mã đề: LS&ĐL8CKI - 101**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8
Ngày kiểm tra: 15/12/2023
Thời gian: 60 phút**

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Phong trào Tây Sơn do ai lãnh đạo?

- A. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ.
- B. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh.
- C. Nguyễn Hoàng, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ.
- D. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Quang Trung.

Câu 2: Căn cứ hoạt động của phong trào Tây Sơn là ở đâu?

- A. Tây Sơn – Bình Định.
- B. Sơn Tây – Bình Định.
- C. Sơn Tây – Hà Nội.
- D. Tây Sơn – Đông Đa.

Câu 3: Khẩu hiệu của phong trào Tây Sơn là

- A. “Sống trong lao động chết trong chiến đấu”.
- B. “Lấy của người giàu chia cho người nghèo”.
- C. “Tịch thu ruộng đất chia cho dân cày”.
- D. “Đả đảo phong kiến, đế quốc”.

Câu 4: Tháng 12 năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là

- A. Đại Việt.
- B. Quang Trung.
- C. Đại Cồ Việt.
- D. Đại Nam.

Câu 5: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

- A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.
- B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.
- C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.
- D. Đều đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu 6: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

- A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.
- B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.
- C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.
- D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 7: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

- A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín.
- B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.
- C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng.
- D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

Câu 8: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

- A. Ngày Quốc tế Lao động.
- B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
- C. Ngày Quốc tế Giáo dục.
- D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Cách mạng tư sản.
- B. Cách mạng vô sản.
- C. Cách mạng khoa học kĩ thuật.
- D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 10: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

- A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng.
- B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.

C. Chế độ xã hội chủ nghĩa.

D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 11: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

A. Tín phong.

B. Đông Bắc.

C. Đông Nam.

D. Tây Nam.

Câu 12: Gió mùa mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.

C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau.

D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 13: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.

B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.

C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.

D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 14: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

A. Mê Công.

B. Sông Hồng.

C. Thái Bình.

D. Đồng Nai.

Câu 15: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

A. Dầu Tiếng.

B. Hòa Bình.

C. Thác Bà.

D. Hoàn Kiếm.

Câu 16: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh.

B. Hạn hán, mưa phùn, bão.

C. Sâu bệnh và sương muối.

D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 17: Các vùng núi cao có khí hậu mát mẻ quanh năm, không khí trong lành là cơ sở để tạo nên các điểm du lịch nào sau đây?

A. Sa Pa, Tam Đảo, Bà Nà.

B. Cửa Lò, Lăng Cô, Mỹ Khê.

C. Sầm Sơn, Mũi Né, Phú Quốc.

D. Lăng Cô, Nha Trang, Đà Lạt.

Câu 18: Nội dung nào **không** phản ánh đúng mục đích sử dụng nguồn nước ở lưu vực các sông tại Việt Nam?

A. Nuôi trồng hải sản.

B. Phát triển du lịch.

C. Phát triển thủy điện.

D. Cung cấp nước cho sinh hoạt.

Câu 19: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

A. Sông Cả.

B. Sông Kỳ Cùng.

C. Sông Lô.

D. Sông Gâm.

Câu 20: Hệ thống sông nào ở Việt Nam có lượng phù sa lớn nhất?

A. Sông Hồng.

B. Sông Mã.

C. Sông Mê Công.

D. Sông Đồng Nai.

II. Tự luận (5 điểm): Học sinh viết câu trả lời vào giấy kiểm tra

Câu 1 (1 điểm): Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc là gì?

Câu 2 (1,5 điểm):

a. Trình bày những nét chính về tình hình thủ công nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.

b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

**NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM**

| Trạm | Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---------------------------------|---------------------|---------------|------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| | Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 | 22,6 |
| Lượng mưa (mm) | | 28,3 | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hoà.
b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sản xuất ở nước ta.

-----**HẾT**-----

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM**

Năm học: 2023 – 2024

Mã đề: LS&DL8CKI - 102

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8**

Ngày kiểm tra: 15/12/2023

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Phong trào Tây Sơn do ai lãnh đạo?

- A. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ.
C. Nguyễn Hoàng, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ

- B. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh.
D. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Quang Trung.

Câu 2: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

- A. Tín phong. B. Đông Bắc. C. Đông Nam. D. Tây Nam.

Câu 3: Khẩu hiệu của phong trào Tây Sơn là

- A. "Sống trong lao động chết trong chiến đấu".
C. "Tịch thu ruộng đất chia cho dân cày".

- B. "Lấy của người giàu chia cho người nghèo".
D. "Đả đảo phong kiến, đế quốc".

Câu 4: Gió mùa mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

- A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.
C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau.

- B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.
D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 5: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

- A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.
B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.
C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.
D. Điều đầy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu 6: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

- A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh.
C. Sâu bệnh và sương muối.

- B. Hạn hán, mưa phùn, bão.
D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 7: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

- A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín. B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.
C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng. D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

Câu 8: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

- A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Cách mạng tư sản. B. Cách mạng vô sản.
C. Cách mạng khoa học kỹ thuật. D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 10: Nội dung nào **không** phản ánh đúng mục đích sử dụng nguồn nước ở lưu vực các sông tại Việt Nam?

- A. Nuôi trồng hải sản. B. Phát triển du lịch.
C. Phát triển thủy điện. D. Cung cấp nước cho sinh hoạt.

Câu 11: Căn cứ hoạt động của phong trào Tây Sơn là ở đâu?

- A. Tây Sơn – Bình Định. B. Sơn Tây – Bình Định.
C. Sơn Tây – Hà Nội. D. Tây Sơn – Đông Đa.

Câu 12: Tháng 12 năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là

- A. Đại Việt. B. Quang Trung. C. Đại Cồ Việt. D. Đại Nam.

Câu 13: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

- A. Mê Công. B. Sông Hồng. C. Thái Bình. D. Đồng Nai.

Câu 14: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

- A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng. B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.
C. Chế độ xã hội chủ nghĩa. D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 15: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

- A. Dầu Tiếng. B. Hòa Bình. C. Thác Bà. D. Hoàn Kiếm.

Câu 16: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

- A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.
B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.
C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.
D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 17: Các vùng núi cao có khí hậu mát mẻ quanh năm, không khí trong lành là cơ sở để tạo nên các điểm du lịch nào sau đây?

- A. Sa Pa, Tam Đảo, Bà Nà. B. Cửa Lò, Lăng Cô, Mỹ Khê.
C. Sầm Sơn, Mũi Né, Phú Quốc. D. Lăng Cô, Nha Trang, Đà Lạt.

Câu 18: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

- A. Ngày Quốc tế Lao động. B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
C. Ngày Quốc tế Giáo dục. D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 19: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

- A. Sông Cả. B. Sông Kỳ Cùng. C. Sông Lô. D. Sông Gâm.

Câu 20: Hệ thống sông nào ở Việt Nam có lượng phù sa lớn nhất?

- A. Sông Hồng. B. Sông Mã. C. Sông Mê Công. D. Sông Đồng Nai.

II. Tự luận (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào giấy kiểm tra

Câu 1 (1 điểm): Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc là gì?

Câu 2 (1,5 điểm):

- a. Trình bày những nét chính về tình hình thủ công nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.
b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM

| Trạm | Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---------------------------------|----------------|---------------------|---------------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| | | Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 |
| Lượng mưa (mm) | 28,3 | | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hòa.
b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sản xuất ở nước ta.

-----HẾT-----

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM

Năm học: 2023 – 2024

Mã đề: LS&DL8CKI - 103

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8

Ngày kiểm tra: 15/12/2023

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Hệ thống sông nào ở Việt Nam có lượng phù sa lớn nhất?

- A. Sông Hồng. B. Sông Mã. C. Sông Mê Công. D. Sông Đồng Nai.

Câu 2: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

- A. Sông Cả. B. Sông Kỳ Cùng. C. Sông Lô. D. Sông Gâm.

Câu 3: Nội dung nào **không** phản ánh đúng mục đích sử dụng nguồn nước ở lưu vực các sông tại Việt Nam?

- A. Nuôi trồng hải sản. B. Phát triển du lịch.
C. Phát triển thủy điện. D. Cung cấp nước cho sinh hoạt.

Câu 4: Các vùng núi cao có khí hậu mát mẻ quanh năm, không khí trong lành là cơ sở để tạo nên các điểm du lịch nào sau đây?

- A. Sa Pa, Tam Đảo, Bà Nà. B. Cửa Lò, Lăng Cô, Mỹ Khê.
C. Sầm Sơn, Mũi Né, Phú Quốc. D. Lăng Cô, Nha Trang, Đà Lạt.

Câu 5: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

- A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh. B. Hạn hán, mưa phùn, bão.
C. Sâu bệnh và sương muối. D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 6: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

- A. Dầu Tiếng. B. Hòa Bình. C. Thác Bà. D. Hoàn Kiếm.

Câu 7: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

- A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín. B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.
C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng. D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

Câu 8: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

- A. Ngày Quốc tế Lao động. B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
C. Ngày Quốc tế Giáo dục. D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Cách mạng tư sản. B. Cách mạng vô sản.
C. Cách mạng khoa học kĩ thuật. D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 10: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

- A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng. B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.
C. Chế độ xã hội chủ nghĩa. D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 11: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

- A. Tín phong. B. Đông Bắc. C. Đông Nam. D. Tây Nam.

Câu 12: Gió mùa mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

- A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.
C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 13: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

- A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 14: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

- A. Mê Công. B. Sông Hồng. C. Thái Bình. D. Đồng Nai.

Câu 15: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

- A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.
B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.
C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.
D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 16: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

- A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.
B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.

- C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.
D. Điều chỉnh mạnh mẽ thuộc địa.

Câu 17: Tháng 12 năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là

- A. Đại Việt. B. Quang Trung. C. Đại Cồ Việt. D. Đại Nam.

Câu 18: Khẩu hiệu của phong trào Tây Sơn là

- A. “Sống trong lao động chết trong chiến đấu”. B. “Lấy của người giàu chia cho người nghèo”.
C. “Tịch thu ruộng đất chia cho dân cấy”. D. “Đả đảo phong kiến, đế quốc”.

Câu 19: Căn cứ hoạt động của phong trào Tây Sơn là ở đâu?

- A. Tây Sơn – Bình Định. B. Sơn Tây – Bình Định.
C. Sơn Tây – Hà Nội. D. Tây Sơn – Đổng Đa.

Câu 20: Phong trào Tây Sơn do ai lãnh đạo?

- A. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ. B. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh.
C. Nguyễn Hoàng, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ. D. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Quang Trung.

II. Tự luận (5 điểm): Học sinh viết câu trả lời vào giấy kiểm tra

Câu 1 (1 điểm): Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc là gì?

Câu 2 (1,5 điểm):

- a. Trình bày những nét chính về tình hình thủ công nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.
b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM

| Trạm | Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---------------------------------|----------------|---------------------|---------------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| | | Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 |
| Lượng mưa (mm) | 28,3 | | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hoà.
b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sản xuất ở nước ta.

-----HẾT-----

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM
Năm học: 2023 – 2024
Mã đề: LS&DL8CKI - 104

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8
Ngày kiểm tra: 15/12/2023
Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

- A. Tín phong. B. Đông Bắc. C. Đông Nam. D. Tây Nam.

Câu 2: Gió mùa mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

- A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.

- C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 3: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

- A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 4: Tháng 12 năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là

- A. Đại Việt. B. Quang Trung. C. Đại Cồ Việt D. Đại Nam.

Câu 5: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

- A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.
B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.
C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.
D. Điều đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu 6: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

- A. Sông Cả. B. Sông Kỳ Cùng. C. Sông Lô. D. Sông Gâm.

Câu 7: Hệ thống sông nào ở Việt Nam có lượng phù sa lớn nhất?

- A. Sông Hồng. B. Sông Mã. C. Sông Mê Công. D. Sông Đồng Nai.

Câu 8: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

- A. Ngày Quốc tế Lao động. B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
C. Ngày Quốc tế Giáo dục. D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Cách mạng tư sản. B. Cách mạng vô sản.
C. Cách mạng khoa học kĩ thuật. D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 10: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

- A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng. B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.
C. Chế độ xã hội chủ nghĩa. D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 11: Phong trào Tây Sơn do ai lãnh đạo?

- A. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ. B. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh.
C. Nguyễn Hoàng, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ. D. Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Quang Trung.

Câu 12: Căn cứ hoạt động của phong trào Tây Sơn là ở đâu?

- A. Tây Sơn – Bình Định. B. Sơn Tây – Bình Định.
C. Sơn Tây – Hà Nội. D. Tây Sơn – Đống Đa.

Câu 13: Khẩu hiệu của phong trào Tây Sơn là

- A. “Sống trong lao động chết trong chiến đấu”. B. “Lấy của người giàu chia cho người nghèo”.
C. “Tịch thu ruộng đất chia cho dân cày”. D. “Đả đảo phong kiến, đế quốc”.

Câu 14: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

- A. Mê Công. B. Sông Hồng. C. Thái Bình. D. Đồng Nai.

Câu 15: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

- A. Dầu Tiếng. B. Hòa Bình. C. Thác Bà. D. Hoàn Kiếm.

Câu 16: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

- A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh. B. Hạn hán, mưa phùn, bão.
C. Sâu bệnh và sương muối. D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 17: Các vùng núi cao có khí hậu mát mẻ quanh năm, không khí trong lành là cơ sở để tạo nên các điểm du lịch nào sau đây?

- A. Sa Pa, Tam Đảo, Bà Nà. B. Cửa Lò, Lăng Cô, Mỹ Khê.
C. Sầm Sơn, Mũi Né, Phú Quốc. D. Lăng Cô, Nha Trang, Đà Lạt.

Câu 18: Nội dung nào **không** phản ánh đúng mục đích sử dụng nguồn nước ở lưu vực các sông tại Việt Nam?

- A. Nuôi trồng hải sản. B. Phát triển du lịch.
C. Phát triển thủy điện. D. Cung cấp nước cho sinh hoạt.

Câu 19: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

- A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.
B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.
C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.
D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 20: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

- A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín. B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.
C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng. D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

II. Tự luận (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào giấy kiểm tra

Câu 1 (1 điểm): Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc là gì?

Câu 2 (1,5 điểm):

- a. Trình bày những nét chính về tình hình thủ công nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.
b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM

| Trạm | Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---------------------------------|----------------|---------------------|---------------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| | | Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 |
| Lượng mưa (mm) | 28,3 | | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hoà.

b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sản xuất ở nước ta.

-----**HẾT**-----

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM**

Năm học: 2023 – 2024

Mã đề: LS&DL8CKI - 201

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8**

Ngày kiểm tra: 15/12/2023

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Nguyễn Huệ chọn địa điểm nào để làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

A. Sông Gián Khẩu (sông Đáy).

B. Sông Bạch Đằng.

C. Khúc sông Tiền đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút.

D. Sông Gianh – Quảng Bình.

Câu 2: Nghĩa quân Tây Sơn dùng danh nghĩa gì khi tiến quân ra Bắc Hà để nhận được sự ủng hộ của nhân dân?

A. Phù Lê diệt Nguyễn.

B. Phù Lê diệt Trịnh.

C. Phù Nguyễn diệt Lê.

D. Phù Nguyễn diệt Trịnh.

Câu 3: Phong trào Tây Sơn là phong trào đấu tranh của tầng lớp, giai cấp nào?

A. Nông dân.

B. Thợ thủ công.

C. Địa chủ.

D. Tá điền.

Câu 4: Thắng lợi cuối cùng có ý nghĩa đánh bại quân xâm lược, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nghĩa quân Tây Sơn là

A. lật đổ chúa Nguyễn.

B. lật đổ chúa Trịnh.

C. đánh tan quân Xiêm.

D. đánh tan quân Thanh.

Câu 5: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.

B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.

C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.

D. Đều đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu 6: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.

B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.

C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.

D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 7: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín.

B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.

C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng.

D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

Câu 8: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

A. Ngày Quốc tế Lao động.

B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.

C. Ngày Quốc tế Giáo dục.

D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

A. Cách mạng tư sản.

B. Cách mạng vô sản.

C. Cách mạng khoa học kỹ thuật.

D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 10: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng.

B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.

C. Chế độ xã hội chủ nghĩa.

D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 11: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

A. Tín phong. B. Đông Bắc. C. Đông Nam. D. Tây Nam.

Câu 12: Gió mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.
C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 13: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

A. Mê Công. B. Sông Hồng. C. Thái Bình. D. Đồng Nai.

Câu 14: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 15: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

A. Dầu Tiếng. B. Hòa Bình. C. Thác Bà. D. Hoàn Kiếm.

Câu 16: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh. B. Hạn hán, mưa phùn, bão.
C. Sâu bệnh và sương muối. D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 17: Điểm du lịch biển nào sau đây nằm ở phía Nam nước ta?

A. Phú Quốc (Kiên Giang). B. Cửa Lò (Nghệ An).
C. Sầm Sơn (Thanh Hóa). D. Lăng Cô (Huế).

Câu 18: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?

A. Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.
B. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.
C. Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.
D. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

Câu 19: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

A. Sông Gâm. B. Sông Mã. C. Sông Hồng. D. Sông Chảy.

Câu 20: Ở nước ta, lượng phù sa lớn của sông ngòi tập trung chủ yếu vào hai hệ thống sông nào sau đây?

A. Sông Đồng Nai và sông Cà. B. Sông Hồng và sông Mã.
C. Sông Hồng và sông Mê Công. D. Sông Mã và sông Đồng Nai.

II. Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.

Câu 1 (1 điểm): Tại sao nói chủ nghĩa đế quốc là mối nguy hại đối với nhân loại?

Câu 2 (1,5 điểm):

a. Trình bày những nét chính về tình hình thương nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.
b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

**NIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM**

| Trạm | | Tháng | | | | | | | | | | | |
|---------------------------------|----------------|-------|------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| | | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 | 22,6 | 18,8 |
| | Lượng mưa (mm) | 28,3 | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hòa.
b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sinh hoạt ở nước ta.

-----HẾT-----

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM**

Năm học: 2023 – 2024

Mã đề: LS&DL8CKI - 202

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8**

Ngày kiểm tra: 15/12/2023

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?

- A. Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.
- B. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.
- C. Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.
- D. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

Câu 2: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

- A. Sông Gâm.
- B. Sông Mã.
- C. Sông Hồng.
- D. Sông Chảy.

Câu 3: Phong trào Tây Sơn là phong trào đấu tranh của tầng lớp, giai cấp nào?

- A. Nông dân.
- B. Thợ thủ công.
- C. Địa chủ.
- D. Tá điền.

Câu 4: Thắng lợi cuối cùng có ý nghĩa đánh bại quân xâm lược, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nghĩa quân Tây Sơn là

- A. lật đổ chúa Nguyễn.
- B. lật đổ chúa Trịnh.
- C. đánh tan quân Xiêm.
- D. đánh tan quân Thanh.

Câu 5: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

- A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín.
- B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.
- C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng.
- D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

Câu 6: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

- A. Ngày Quốc tế Lao động.
- B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
- C. Ngày Quốc tế Giáo dục.
- D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 7: Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

- A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
- B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
- C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
- D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 8: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

- A. Dầu Tiếng.
- B. Hòa Bình.
- C. Thác Bà.
- D. Hoàn Kiếm.

Câu 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Cách mạng tư sản.
- B. Cách mạng vô sản.
- C. Cách mạng khoa học kỹ thuật.
- D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 10: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

- A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng.
- B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.
- C. Chế độ xã hội chủ nghĩa.
- D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 11: Nguyễn Huệ chọn địa điểm nào để làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

- A. Sông Gián Khẩu (sông Đáy).
- B. Sông Bạch Đằng.
- C. Khúc sông Tiên đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút.
- D. Sông Gianh – Quảng Bình.

Câu 12: Nghĩa quân Tây Sơn dùng danh nghĩa gì khi tiến quân ra Bắc Hà để nhận được sự ủng hộ của nhân dân?

- A. Phù Lê diệt Nguyễn.
- B. Phù Lê diệt Trịnh.
- C. Phù Nguyễn diệt Lê.
- D. Phù Nguyễn diệt Trịnh.

Câu 13: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

- A. Tín phong.
- B. Đông Bắc.
- C. Đông Nam.
- D. Tây Nam.

Câu 14: Gió mùa mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

- A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.
- B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.
- C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau.
- D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 15: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

- A. Mê Công.
- B. Sông Hồng.
- C. Thái Bình.
- D. Đồng Nai.

Câu 16: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

- A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.
- B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.
- C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.
- D. Đều đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu 17: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

- A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.
- B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.
- C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.
- D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 18: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

- A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh.
- B. Hạn hán, mưa phùn, bão.
- C. Sâu bệnh và sương muối.
- D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 19: Điểm du lịch biển nào sau đây nằm ở phía Nam nước ta?

- A. Phú Quốc (Kiên Giang).
- B. Cửa Lò (Nghệ An).
- C. Sầm Sơn (Thanh Hóa).
- D. Lăng Cô (Huế).

Câu 20: Ở nước ta, lượng phù sa lớn của sông ngòi tập trung chủ yếu vào hai hệ thống sông nào sau đây?

- A. Sông Đồng Nai và sông Cà.
C. Sông Hồng và sông Mê Công.

- B. Sông Hồng và sông Mã.
D. Sông Mã và sông Đồng Nai.

II. Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.

Câu 1 (1 điểm): Tại sao nói chủ nghĩa đế quốc là mối nguy hại đối với nhân loại?

Câu 2 (1,5 điểm):

- a. Trình bày những nét chính về tình hình thương nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.
b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM

| Tháng | | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---------------------------------|----------------|-------|------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 | 22,6 | 18,8 |
| | Lượng mưa (mm) | 28,3 | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hòa.
b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sinh hoạt ở nước ta.

-----HẾT-----

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM

Năm học: 2023 – 2024

Mã đề: LS&DL8CKI - 203

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8

Ngày kiểm tra: 15/12/2023

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

- A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng. B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.
C. Chế độ xã hội chủ nghĩa. D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 2: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

- A. Tín phong. B. Đông Bắc. C. Đông Nam. D. Tây Nam.

Câu 3: Phong trào Tây Sơn là phong trào đấu tranh của tầng lớp, giai cấp nào?

- A. Nông dân. B. Thợ thủ công. C. Địa chủ. D. Tá điền.

Câu 4: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

- A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.
B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.

- C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.
D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 5: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

- A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín. B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.
C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng. D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

Câu 6: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

- A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh. B. Hạn hán, mưa phùn, bão.
C. Sâu bệnh và sương muối. D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 7: Điểm du lịch biển nào sau đây nằm ở phía Nam nước ta?

- A. Phú Quốc (Kiên Giang). B. Cửa Lò (Nghệ An).
C. Sầm Sơn (Thanh Hóa). D. Lăng Cô (Huế).

Câu 8: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

- A. Ngày Quốc tế Lao động. B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
C. Ngày Quốc tế Giáo dục. D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 9: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Cách mạng tư sản. B. Cách mạng vô sản.
C. Cách mạng khoa học kỹ thuật. D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 10: Nguyễn Huệ chọn địa điểm nào để làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

- A. Sông Gián Khẩu (sông Đáy). B. Sông Bạch Đằng.
C. Khúc sông Tiên đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút. D. Sông Gianh – Quảng Bình.

Câu 11: Nghĩa quân Tây Sơn dùng danh nghĩa gì khi tiến quân ra Bắc Hà để nhận được sự ủng hộ của nhân dân?

- A. Phù Lê diệt Nguyễn. B. Phù Lê diệt Trịnh.
C. Phù Nguyễn diệt Lê. D. Phù Nguyễn diệt Trịnh.

Câu 12: Gió mùa mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

- A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.
C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 13: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

- A. Mê Công. B. Sông Hồng. C. Thái Bình. D. Đồng Nai.

Câu 14: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

- A. Dầu Tiếng. B. Hòa Bình. C. Thác Bà. D. Hoàn Kiếm.

Câu 15: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

- A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 16: Thắng lợi cuối cùng có ý nghĩa đánh bại quân xâm lược, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nghĩa quân Tây Sơn là

- A. lật đổ chúa Nguyễn. B. lật đổ chúa Trịnh. C. đánh tan quân Xiêm. D. đánh tan quân Thanh.

Câu 17: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

- A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.
B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.

- C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.
D. Điều đầy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu 18: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?

- A. Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.
B. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.
C. Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.
D. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

Câu 19: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

- A. Sông Gâm. B. Sông Mã. C. Sông Hồng. D. Sông Chảy.

Câu 20: Ở nước ta, lượng phù sa lớn của sông ngòi tập trung chủ yếu vào hai hệ thống sông nào sau đây?

- A. Sông Đồng Nai và sông Cửu. B. Sông Hồng và sông Mã.
C. Sông Hồng và sông Mê Công. D. Sông Mã và sông Đồng Nai.

II. Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.

Câu 1 (1 điểm): Tại sao nói chủ nghĩa đế quốc là mối nguy hại đối với nhân loại?

Câu 2 (1,5 điểm):

- a. Trình bày những nét chính về tình hình thương nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.
b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

NIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM

| Trạm | | Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---------------------------------|-------------------|-------|-------|------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 | 22,6 | 18,8 |
| | Lượng mưa (mm) | | 28,3 | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 |
| | Lượng mưa (mm) | | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hoà.
b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sinh hoạt ở nước ta.

-----HẾT-----

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM

Năm học: 2023 – 2024

Mã đề: LS&DL8CKI - 204

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8

Ngày kiểm tra: 15/12/2023

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Nguyễn Huệ chọn địa điểm nào để làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

- A. Sông Gián Khẩu (sông Đáy). B. Sông Bạch Đằng.
C. Khúc sông Tiền đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút. D. Sông Gianh – Quảng Bình.

Câu 2: Nghĩa quân Tây Sơn dùng danh nghĩa gì khi tiến quân ra Bắc Hà để nhận được sự ủng hộ của nhân dân?

- A. Phù Lê diệt Nguyễn. B. Phù Lê diệt Trịnh.
C. Phù Nguyễn diệt Lê. D. Phù Nguyễn diệt Trịnh.

Câu 3: Chính sách đối nội của các nước đế quốc có gì giống nhau?

- A. Bảo vệ quyền lợi của người lao động.
B. Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.
C. Bảo vệ quyền lợi của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong xã hội.
D. Đều đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu 4: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gì?

- A. Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa.
B. Chung sống hòa bình, tăng cường hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước.
C. Chỉ hợp tác và thiết lập quan hệ hữu nghị với các nước phát triển mạnh.
D. Chống phá các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 5: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Cách mạng tư sản. B. Cách mạng vô sản.
C. Cách mạng khoa học kỹ thuật. D. Cách mạng ruộng đất.

Câu 6: Mùa đông ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào?

- A. Tín phong. B. Đông Bắc. C. Đông Nam. D. Tây Nam.

Câu 7: Gió mùa mùa đông hoạt động ở nước ta vào thời gian nào?

- A. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. B. Từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.
C. Từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. D. Từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau.

Câu 8: Cách mạng tháng Mười Nga kết thúc thắng lợi đã dẫn đến sự ra đời của chế độ xã hội mới nào?

- A. Chế độ phong kiến Nga Hoàng. B. Chế độ tư bản chủ nghĩa.
C. Chế độ xã hội chủ nghĩa. D. Chế độ chiếm hữu nô lệ.

Câu 9: Các nước đế quốc có đặc điểm kinh tế nào giống nhau?

- A. Kinh tế tự cung, tự cấp, khép kín. B. Nhiều công ti độc quyền ra đời.
C. Kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng. D. Kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh.

Câu 10: Ngày 1/5 đi vào lịch sử thế giới với ý nghĩa nào?

- A. Ngày Quốc tế Lao động. B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
C. Ngày Quốc tế Giáo dục. D. Ngày Quốc tế Hòa bình.

Câu 11: Phong trào Tây Sơn là phong trào đấu tranh của tầng lớp, giai cấp nào?

- A. Nông dân. B. Thợ thủ công. C. Địa chủ. D. Tá điền.

Câu 12: Thắng lợi cuối cùng có ý nghĩa đánh bại quân xâm lược, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nghĩa quân Tây Sơn là

- A. lật đổ chúa Nguyễn. B. lật đổ chúa Trịnh. C. đánh tan quân Xiêm. D. đánh tan quân Thanh.

Câu 13: Hệ thống sông nào ở nước ta có lưu lượng nước lớn nhất?

- A. Mê Công. B. Sông Hồng. C. Thái Bình. D. Đồng Nai.

Câu 14: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

- A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
- B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
- C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
- D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 15: Hồ nào sau đây là hồ nhân tạo lớn nhất nước ta?

- A. Dầu Tiếng.
- B. Hòa Bình.
- C. Thác Bà.
- D. Hoàn Kiếm.

Câu 16: Khó khăn của khí hậu đối với nông nghiệp nước ta hiện nay là gì?

- A. Nhiều thiên tai, dịch bệnh.
- B. Hạn hán, mưa phùn, bão.
- C. Sâu bệnh và sương muối.
- D. Sạt lở bờ biển, cháy rừng.

Câu 17: Điểm du lịch biển nào sau đây nằm ở phía Nam nước ta?

- A. Phú Quốc (Kiên Giang).
- B. Cửa Lò (Nghệ An).
- C. Sầm Sơn (Thanh Hóa).
- D. Lăng Cô (Huế).

Câu 18: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?

- A. Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.
- B. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.
- C. Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.
- D. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

Câu 19: Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

- A. Sông Gâm.
- B. Sông Mã.
- C. Sông Hồng.
- D. Sông Chảy.

Câu 20: Ở nước ta, lượng phù sa lớn của sông ngòi tập trung chủ yếu vào hai hệ thống sông nào sau đây?

- A. Sông Đồng Nai và sông Cửu.
- B. Sông Hồng và sông Mã.
- C. Sông Hồng và sông Mê Công.
- D. Sông Mã và sông Đồng Nai.

II. Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.

Câu 1 (1 điểm): Tại sao nói chủ nghĩa đế quốc là mối nguy hại đối với nhân loại?

Câu 2 (1,5 điểm):

- a. Trình bày những nét chính về tình hình thương nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.
- b. Kể tên một số làng nghề thủ công của Đại Việt hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay.

Câu 3 (1,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM

| Trạm | | Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---------------------------------|----------------|---------------------|---------------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
| | | Láng (TP Hà Nội) | Nhiệt độ (°C) | 17,1 | 18,6 | 20,9 | 24,7 | 28,1 | 30,0 | 29,8 | 29,1 | 28,2 | 26,0 | 22,6 |
| Lượng mưa (mm) | 28,3 | | 20,2 | 55,8 | 74,3 | 191,7 | 246,4 | 308,2 | 332,6 | 197,3 | 113,0 | 56,6 | 25,8 | |
| Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C) | 26,9 | 27,5 | 28,8 | 29,8 | 29,4 | 28,5 | 28,0 | 28,1 | 27,8 | 27,6 | 27,6 | 27,1 | |
| | Lượng mưa (mm) | 22,9 | 11,1 | 24,8 | 77,6 | 215,9 | 250,1 | 258,7 | 266,5 | 315,8 | 306,6 | 167,4 | 46,2 | |
| Trường Sa (tỉnh Khánh Hoà) | Nhiệt độ (°C) | 26,8 | 27,0 | 28,0 | 29,1 | 29,5 | 28,9 | 28,4 | 28,5 | 28,3 | 28,2 | 28,0 | 27,1 | |
| | Lượng mưa (mm) | 182,0 | 90,1 | 101,2 | 62,5 | 130,3 | 202,4 | 272,5 | 249,8 | 251,3 | 338,8 | 361,2 | 505,0 | |

(Nguồn: Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Vẽ biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa- Khánh Hòa.

b. Nhận xét.

Câu 4 (1 điểm): Phân tích vai trò của nước ngầm đối với sinh hoạt ở nước ta.

-----HẾT-----

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM
Năm học: 2023 – 2024**

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 8
Ngày kiểm tra: 15/12/2023**

I. Trắc nghiệm:

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25đ

| Mã đề Câu | 101 | 102 | 103 | 104 | 201 | 202 | 203 | 204 |
|--------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| 1 | A | A | A | A | C | A | C | C |
| 2 | A | A | A | A | B | A | A | B |
| 3 | B | B | A | C | A | A | A | B |
| 4 | B | A | A | B | D | D | A | A |
| 5 | B | B | A | B | B | B | B | B |
| 6 | A | A | A | A | A | A | A | A |
| 7 | B | B | B | A | B | C | A | A |
| 8 | A | C | A | A | A | A | A | C |
| 9 | B | B | B | B | B | B | B | B |
| 10 | C | A | C | C | C | C | C | A |
| 11 | A | A | A | A | A | C | B | A |
| 12 | A | B | A | A | A | B | A | D |
| 13 | C | A | C | B | A | A | A | A |
| 14 | A | C | A | A | C | A | A | C |
| 15 | A | A | A | A | A | A | C | A |
| 16 | A | A | B | A | A | B | D | A |
| 17 | A | A | B | A | A | A | B | A |
| 18 | A | A | B | A | A | A | A | A |
| 19 | A | A | A | A | A | A | A | A |
| 20 | A | A | A | B | C | C | C | C |

II. Tự luận:

LS&DL8CKI 101 - LS&DL8CKI104

| Câu | Nội dung | Số điểm |
|-------------|---|------------|
| 1 (1đ) | Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc là: - Sự độc quyền về kinh tế. - Đẩy mạnh xâm lược, khai thác và bóc lột thuộc địa. | 0,5 0,5 |
| 2 (1.5đ) | a. Những nét chính về tình hình thủ công nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. | 0,5 |

| | | |
|---------------------|---|------------------------------------|
| | <p>- Vẫn duy trì hoạt động của các quan xưởng để sản xuất vũ khí cho quân đội, may trang phục, làm đồ trang sức cho quan lại, đúc tiền...</p> <p>- Các nghề thủ công trong nhân dân phát triển mạnh mẽ hơn với nhiều làng nghề nổi tiếng.</p> <p>b. Các làng nghề thủ công còn tồn tại và phát triển đến ngày nay: làng gốm Bát Tràng, làng lụa Vạn Phúc (Hà Nội), dệt chiếu Nga Sơn (Thanh Hóa), làm đường mía (Quảng Nam)...</p> | <p>0,5</p> <p>0,5</p> |
| <p>3 (1,5đ)</p> | <p>a. Vẽ biểu đồ:</p> <p>Biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa. (Vẽ đúng biểu đồ, có tên biểu đồ, bảng chú giải, đơn vị trục tung, trục hoành, mỗi ý đúng 0,25 điểm)</p> <p>b. Nhận xét: + Nhiệt độ trung bình năm: 28⁰C, biên độ nhiệt: 2,7⁰C + Tổng lượng mưa trung bình năm: 2747mm, thời gian mùa mưa: tháng 10,11,12</p> | <p>1</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> |
| <p>4 (1đ)</p> | <p>- Vai trò của nước ngầm đối với sản xuất:</p> <p>+ Nông nghiệp: cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản,...) đặc biệt với các vùng khan hiếm nước mặt như Tây Nguyên, duyên hải Nam Trung Bộ.</p> <p>+ Công nghiệp: sử dụng trong nhiều ngành như: chế biến lương thực - thực phẩm, sản xuất giấy...</p> <p>+ Dịch vụ: một số nguồn nước nóng, nước khoáng được khai thác để chữa bệnh và phát triển du lịch nghỉ dưỡng.</p> | <p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> |

LS&ĐL8CKI201 - LS&ĐL8CKI204

| Câu | Nội dung | Số điểm |
|-----------|--|---------|
| 1 (1đ) | <p>* Chủ nghĩa đế quốc là mối nguy hại đối với nhân loại vì:</p> <p>- Các công ty độc quyền chi phối, lũng đoạn, thao túng mọi lĩnh vực của cuộc sống.</p> | 0,5 |

| | | |
|-------------|--|---------------------|
| | - Chính sách đẩy mạnh xâm lược thuộc địa, tiến hành chiến tranh chia lại thị trường sẽ đe dọa đến an ninh, hòa bình thế giới. | 0,5 |
| 2 (1,5đ) | <p>a. Những nét chính về tình hình thương nghiệp của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.</p> <p>- Buôn bán trong và ngoài nước được mở rộng với nhiều chợ, trung tâm buôn bán lớn và các đô thị ra đời.</p> <p>- Đến nửa sau thế kỉ XVIII, các thành thị dần suy tàn do chính sách hạn chế ngoại thương.</p> <p>b. Các làng nghề thủ công còn tồn tại và phát triển đến ngày nay: làng gốm Bát Tràng, làng lụa Vạn Phúc (Hà Nội), dệt chiếu Nga Sơn (Thanh Hóa), làm đường mía (Quảng Nam)...</p> | 0,5 0,5 0,5 |
| 3 (1,5đ) | <p>a. Vẽ biểu đồ:</p> <p>Biểu đồ cột kết hợp với đường thể hiện nhiệt độ và lượng mưa của trạm Trường Sa. (Vẽ đúng biểu đồ, có tên biểu đồ, bảng chú giải, đơn vị trục tung, trục hoành, mỗi ý đúng 0,25 điểm)</p> <p>b. Nhận xét:</p> <p>+ Nhiệt độ trung bình năm: 28⁰C, biên độ nhiệt: 2,7⁰C</p> <p>+ Tổng lượng mưa trung bình năm: 2747mm, thời gian mùa mưa: tháng 10,11,12</p> | 1 0,25 0,25 |
| 4 (1đ) | <p>- Vai trò của nước ngầm đối với sinh hoạt:</p> <p>+ Nước ngầm là nguồn nước quan trọng phục vụ nhu cầu ăn uống, sinh hoạt của con người</p> <p>+ Nguồn nước ngầm chất lượng tốt còn có vai trò trong việc hỗ trợ chữa bệnh</p> <p>+ Sử dụng nguồn nước ngầm giúp con người giải phóng sức lao động khi phải lấy nước xa.</p> | 0,5 0,25 0,25 |

| | | | | | | | | | | | | |
|--|--|-----|---|------|---|-----|---|------|---|------|---|-------|
| | (1914 – 1918) và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 | | | 2 | | | | | | 2 | | 5% |
| Số câu | | 4 | 1 | 2 | 1 | 4 | 0 | 0 | 1 | 10 | 3 | 50% |
| Tổng điểm | | 2đ | | 1,5đ | | 1đ | | 0,5đ | | 5đ | | |
| PHẦN ĐỊA LÍ | | | | | | | | | | | | |
| Chương 2. Khí hậu và thủy văn Việt Nam | - Khí hậu Việt Nam | 2 | | 1 | | | | | | 3 | | 7,5% |
| | - Thủy văn Việt Nam. | 4 | | | | | | | | 4 | | 10% |
| | - Vai trò của tài nguyên khí hậu và nước đối với sự phát triển kinh tế xã hội. | 2 | | 1 | | | 1 | | | 3 | 1 | 17,5% |
| | - Vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu. | | | | 1 | | | | 1 | | 2 | 15% |
| Số câu | | 8 | 0 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 10 | 3 | 50% |
| Tổng điểm | | 2đ | | 1,5đ | | 1đ | | 0,5đ | | 5đ | | |
| Tổng điểm chung | | 4đ | | 3đ | | 2đ | | 1đ | | 10đ | | |
| Tỷ lệ % | | 40% | | 30% | | 20% | | 10% | | 100% | | |

**BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**

| Nội dung | Mức độ | Yêu cầu cần đạt | Số câu | | Vị trí câu hỏi | |
|--|---------------------|---|--------|----|----------------|----|
| | | | TN | TL | TN | TL |
| PHẦN LỊCH SỬ | | | | | | |
| Phong trào Tây Sơn | Nhận biết | Những đặc điểm chính của phong trào Tây Sơn | 4 | | C1,2,3,4 | |
| Tình hình kinh tế, văn hóa, tôn giáo trong các thế kỉ XVI – XVIII | Nhận biết | Trình bày được tình hình kinh tế | | 1 | | 2a |
| | Vận dụng cao | Liên hệ thực tế các làng nghề truyền thống hiện nay | | 1 | | 2b |
| Sự hình thành của chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu – Mĩ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX | Thông hiểu | Hiểu được đặc trưng, bản chất và mối nguy hại của chủ nghĩa đế quốc | | 1 | | 1 |
| | Vận dụng | Sự giống và khác nhau về kinh tế, chính trị của các nước đế quốc | 3 | | C5,6,7 | |
| Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học | Vận dụng | Ý nghĩa của các sự kiện lịch sử đối với hiện tại | 1 | | C8 | |

| | | | | | | |
|--|---------------------|--|-----------|----------|--------------|-----|
| Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 | Thông hiểu | Tính chất, ý nghĩa của cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 | 2 | | C9,10 | |
| PHẦN MÔN ĐỊA LÍ | | | | | | |
| Chương 2. Khí hậu và thủy văn Việt Nam | | | | | | |
| 1. Khí hậu Việt Nam. | Nhận biết | - Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam. | 2 | | C11,12 | |
| | Thông hiểu | - Phân tích được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam. | 1 | | C13 | 1 |
| 2. Thủy văn Việt Nam | Nhận biết | - Trình bày được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn. | 4 | | C14,15,19,20 | |
| 3. Vai trò của tài nguyên khí hậu và nước đối với sự phát triển kinh tế xã hội. | Nhận biết | -Trình bày được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn. | 2 | | C16,17 | |
| | Thông hiểu | - Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn. | 1 | | C18 | |
| | Vận dụng | - Chứng minh được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt. | | 1 | | C4 |
| 4. Vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu. | Thông hiểu | - Vẽ được biểu đồ khí hậu của trạm khí hậu Trường Sa- Khánh Hòa. | | 1 | | C3a |
| | Vận dụng cao | - phân tích được biểu đồ khí hậu của trạm khí hậu Trường Sa- Khánh Hòa. | | 1 | | C3b |
| Tổng | | | 20 | 6 | | |